TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **360**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đức, ngày 11 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 334/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/8/2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh NNQ, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn MHG, Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội.

Bị đơn: Chị XTL, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn MHG, Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/9/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh NNQ và chị XTL.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung**:* Giao cháu NGB, sinh ngày 06/9/2012 cho anh NNQ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Giao cháu NNT, sinh ngày 28/9/2015 cho chị XTL trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh NNQ và chị XTL không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Việc cấp dưỡng nuôi con chung là do anh Quý, chị Liên tự nguyện thực hiện.

Anh NNQ và chị XTL có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**** Về tài sản chung:*** Anh NNQ và chị XTL không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:*** Anh NNQ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2015/0009910 ngày 25/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho anh NNQ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- UBND xã TS, H.ĐB, Tp. Hòa Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Huy